

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2090/TGD-NHCT-KDVT2  
V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình hình  
tài chính

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023

**Kính gửi: - Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội  
- Nhà Đầu tư sở hữu Trái phiếu**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

**1. Thông tin doanh nghiệp**

- Tên doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công thương Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 024.3941 3621
- Fax: 024.3941 6431
- Website: www.vietinbank.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Hoạt động chính của VietinBank là thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm:
  - Tiền gửi: Huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân.
  - Cho vay: Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng.
  - Thanh toán: Thực hiện thanh toán giữa các tổ chức và cá nhân.
  - Giao dịch: Thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN cho phép.

**2. Tình hình tài chính**

- Kỳ báo cáo: Năm (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:

Chỉ tiêu	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
- Vốn chủ sở hữu ( tỷ đồng)	93.650	108.168



Chỉ tiêu	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)	15,35	15,72
- Dư nợ TPDN phát hành riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	0,12	0,14
- Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	0,39	0,34
- Lợi nhuận sau thuế ( tỷ đồng)	14.215	16.835
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	15,88%	16,68%
- Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành	9,14%	8,99%(*)

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021 và 2022)

(\*) Số liệu Tỷ lệ an toàn vốn theo BCTC trước kiểm toán năm 2022. Sau khi tính toán số liệu tỷ lệ an toàn vốn theo BCTC kiểm toán, trường hợp số liệu có thay đổi, NH TMCP Công Thương Việt Nam sẽ gửi lại công bố thông tin cập nhật về tỷ lệ an toàn vốn năm 2022.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- PTGD phụ trách BDH (để b/c)
- PTGD phụ trách Khối KDV&TT (để b/c)
- Lưu VP

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**  
**GIÁM ĐỐC KHỐI KINH DOANH VỐN & NH**  
**THỊ TRƯỞNG**



**Nguyễn Anh Tuấn**



*Tài liệu kèm theo bao gồm:*

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.